

PART 3: CÂU HỎI VỀ ĐỊA ĐIỂM HỘI THOẠI



1. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

- Câu hỏi **địa điểm** cũng thường là câu hỏi **đầu tiên** trong đoạn hội thoại, yêu cầu người nghe phát hiện thông tin về **nơi chốn, địa điểm liên quan đến các nhân vật trong hội thoại**
- Các **địa điểm** thường xuất hiện là **nơi công cộng, nơi làm việc, cửa hàng,...**

Các câu hỏi địa điểm hội thoại thường là:

- Where are the speakers?
- Where most likely are the speakers?
- Where does the conversation most likely take place?
- Where does this conversation occur?
- Where does the man work?
- Where do the speakers most likely work?

2. CÁC TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ

- Địa điểm được nhắc đến trực tiếp



Q: Where does the conversation take place?

Đoạn hội thoại diễn ra ở đâu?

(A) At a museum.

Tại bảo tàng.

(B) At a pottery shop.

Tại một cửa hàng gốm.

(C) At a bookstore.

Tại một cửa hàng sách.

(D) At a flower shop.

Ở một cửa hàng hoa.

- Địa điểm được nhắc đến trực tiếp

Man: **Welcome to Tia Pottery. Can I help you find something?**

Woman: Hi. I'd like to purchase a gift for a colleague. She's retiring next month, and she really liked a vase we saw here before. I don't see it here today though.

Q: Where does the conversation take place?

Đoạn hội thoại diễn ra ở đâu?

(A) At a museum.

Tại bảo tàng.

(B) At a pottery shop.

Tại một cửa hàng gốm.

(C) At a bookstore.

Tại một cửa hàng sách.

(D) At a flower shop.

Ở một cửa hàng hoa.

- Địa điểm được nhắc đến trực tiếp

Man: Welcome to **Tia Pottery**. Can I help you find something?

Woman: Hi. I'd like to purchase a gift for a colleague. She's retiring next month, and she really liked a vase we saw here before. I don't see it here today though.

Q: Where does the conversation take place?

Đoạn hội thoại diễn ra ở đâu?

(A): At a museum.

Tại bảo tàng.

(B): At a pottery shop.

Tại một cửa hàng gốm.

(C): At a bookstore.

Tại một cửa hàng sách.

(D): At a flower shop.

Ở một cửa hàng hoa.

- Địa điểm được nhắc đến gián tiếp



Q: Where does the conversation most likely take place?

Đoạn hội thoại có thể diễn ra ở đâu?

(A) At a restaurant.

Tại một nhà hàng.

(B) At a library.

Tại một thư viện.

(C) At a bank.

Tại một ngân hàng.

(D) At a fitness center.

Tại một phòng tập

- Địa điểm được nhắc đến gián tiếp

Man: **I'm glad you could join us for lunch,**

Martina.

Woman: **Me, too! My eleven o'clock meeting
was canceled, so I could come. I've never been
here before, and I've heard this place has
wonderful food.**

**Q: Where does the conversation most
likely take place?**

Đoạn hội thoại có thể diễn ra ở đâu?

(A) At a restaurant.

Tại một nhà hàng.

(B) At a library.

Tại một thư viện.

(C) At a bank.

Tại một ngân hàng.

(D) At a fitness center.

Tại một phòng tập

- Địa điểm được nhắc đến gián tiếp

Man: I'm glad you could join us for **lunch**,

Martina.

Woman: Me, too! My eleven o'clock meeting
was canceled, so I could come. I've never been
here before, and I've heard this place has
wonderful food.

Q: Where does the conversation most likely take place?

Đoạn hội thoại có thể diễn ra ở đâu?

(A): At a restaurant.

Tại một nhà hàng.

(B): At a library.

Tại một thư viện.

(C): At a bank.

Tại một ngân hàng.

(D): At a fitness center.

Tại một phòng tập

3. LƯU Ý TRÁNH BẤY

**Q: Where are the speakers?**

Những người nói đang ở đâu?

(A) At a train station.

Tại một nhà ga xe lửa.

(B) At an electronics repair shop.

Tại một cửa hàng sửa chữa đồ điện tử.

(C) At a furniture store.

Tại một cửa hàng nội thất.

(D) At a coffee shop.

Tại một quán cà phê.

Man: Excuse me. My mobile phone is out of power. Are there any tables here at the café that are near a wall socket, so I can charge my phone while I have some coffee?

Woman: Well, we only have a few outlets. And... it looks like all the tables near them are occupied. I'm sorry about that.

Q: Where are the speakers?

Những người nói đang ở đâu?

(A) At a train station.

Tại một nhà ga xe lửa.

(B) At an electronics repair shop.

Tại một cửa hàng sửa chữa đồ điện tử.

(C) At a furniture store.

Tại một cửa hàng nội thất.

(D) At a coffee shop.

Tại một quán cà phê.

Man: Excuse me. My **mobile phone** is **out of power**. Are there any tables here at the **café** that are near a **wall socket**, so I can charge my phone while I have some coffee?

Woman: Well, we only have a few outlets. And... it looks like all the tables near them are occupied. I'm sorry about that.

=> Dễ nhầm lẫn sang đáp án (B)

Q: Where are the speakers?

Những người nói đang ở đâu?

(A) At a train station.

Tại một nhà ga xe lửa.

(B) At an **electronics repair shop**.

Tại một cửa hàng sửa chữa đồ điện tử.

(C) At a **furniture store**.

Tại một cửa hàng nội thất.

(D) At a **coffee shop**.

Tại một quán cà phê.

Man: Excuse me. My mobile phone is out of power. Are there any tables here at the café that are near a wall socket, so I can charge my phone while I have some coffee?

Woman: Well, we only have a few outlets. And... it looks like all the tables near them are occupied. I'm sorry about that.

Q: Where are the speakers?

Những người nói đang ở đâu?

(A) At a train station.

Tại một nhà ga xe lửa.

(B) At an electronics repair shop.

Tại một cửa hàng sửa chữa đồ điện tử.

(C) At a furniture store.

Tại một cửa hàng nội thất.

(D) At a coffee shop.

Tại một quán cà phê.

Lưu ý: Thông tin về địa điểm không phải lúc nào cũng ở câu đầu mà có thể xuất hiện ở câu 2 hoặc 3. Cần nghe kĩ để không bị đánh lừa.